

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Quý 02 năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý 2		Lũy kế	
			Năm 2011	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2010
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		282,711,929,292	8,433,475,000	582,543,845,363	14,999,573,407
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-	-	-
- Chiết khấu thương mại			-			-
- Giảm giá hàng bán			-			-
- Hàng bán trả lại			-			-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		282,711,929,292	8,433,475,000	582,543,845,363	14,999,573,407
4. Giá vốn hàng bán	11		255,308,514,735		524,819,196,288	-
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		27,403,414,557	8,433,475,000	57,724,649,075	14,999,573,407
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		76,441,291,390	19,420,166,912	119,857,144,502	108,244,039,596
7. Chi phí tài chính	22		26,845,936,312	16,406,157,891	33,455,306,890	25,641,120,819
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		28,142,076,504	16,144,010,430	35,364,155,959	-
8. Chi phí bán hàng	24		7,027,230,314	554,119,123	16,267,987,635	554,119,123
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		15,937,409,173	3,462,168,810	29,512,452,581	11,730,022,705
10. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+25))	30		54,034,130,148	7,431,196,088	98,346,046,471	85,318,350,356
11. Thu nhập khác	31		5,196,720	(2,699,217,734)	61,650,950,606	7,608,813
12. Chi phí khác	32		1,286,520		1,286,520	-
13. Lợi nhuận (lỗ) từ hoạt động khác (40=31-32)	40		3,910,200	(2,699,217,734)	61,649,664,086	7,608,813
14. Phần lợi nhuận thuần trong công ty liên kết, liên doanh	45		-			-
15. Tổng lợi nhuận (lỗ) thuần trước thuế (50=30+40)	50		54,038,040,348	4,731,978,354	159,995,710,557	85,325,959,169
16. Thuế thu nhập doanh nghiệp	51		3,265,299,546	1,182,994,588	8,242,870,318	1,446,790,369
17. Thu nhập (chi phí) thuế thu nhập hoãn lại	52		-		2,591,873,071	-
18. Lợi nhuận (lỗ) thuần sau thuế TNDN (60=50-51)	60		50,772,740,802	3,548,983,766	149,160,967,168	83,879,168,800
Phân phối cho:						
Cổ đông của Công ty	61		-			-
Lợi ích của cổ đông thiểu số	62		-			-

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ngày 25 tháng 07 năm 2011

TỔNG GIÁM ĐỐC

Sauhm

Kadel



TRƯƠNG ĐẠI HÙNG

ĐÀO VĂN ĐẠI

TRẦN TUẤN HÀ